TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 109/2025/QĐST - HNGĐ	*Quảng Trị*, ngày 12 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 108/2025/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê N, sinh năm: 1981; địa chỉ nơi cư trú: Thôn H, xã V, tỉnh Quảng Trị.

- Bị đơn: Ông Trần Văn C, sinh năm: 1982; địa chỉ nơi cư trú: Thôn H, xã V, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn, giữa:

Bà Lê N và ông Trần Văn C.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Bà Lê N và ông Trần Văn C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Trần Phước T, sinh ngày 27/7/2012 cho ông Trần Văn C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bà Lê N không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom, giáo dục con chung mà không ai được phép ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Lê N thuận chịu: 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng, theo biên lai thu số: 0000644 ngày 09 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị; hoàn trả cho bà Lê N: 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 8;
- Phòng THADS Khu vực 8;
- UBND X. V;
- TAND T. Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Đức Minh